

Cuốn nhật ký của một người lính trẻ

Đúng bảy giờ sáng hôm ấy anh Ca Sơn, đại diện của Ban liên lạc cựu chiến binh Trung đoàn 174, lướt xe đến điểm hẹn trước cổng trường Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn trên đường Nguyễn Trãi. Anh cẩn thận trao đổi thêm với tôi để thống nhất thái độ xử sự trước các tình huống có thể xảy ra bữa nay ở nơi chúng tôi sẽ tới, sau đó hai anh em mới lên đường, đi qua thị xã Hà Đông, rẽ về hướng Vân Đình. Đến đoạn đường ngã ba cách Vân Đình 4km, chúng tôi dừng xe lại hỏi thăm. Rẽ phải theo đường đi Ba Thá, thêm chừng ba cây, chúng tôi tìm tới được thôn Cao Lãm.

Ngày mùa, đường vào thôn vắng vẻ, chỉ thấy vàng rộm rơm là rơm. Chúng tôi phải xuống xe, vào cái quán nhỏ vừa bán tạp hóa vừa chữa xe đạp, xe máy ngay đầu thôn hỏi thăm lần nữa.

... Sở dĩ bữa nay hai anh em chúng tôi, đều đã ở cái tuổi trên dưới "cổ lai hi" rồi mà còn rủ nhau "lặn lội" đến tận cái thôn nhỏ xa xôi hẻo lánh này là vì câu chuyện như sau:

Tôi có người anh trai tên là Trà, Hoàng Danh Trà. Nghe kể lại, khi anh tôi ra đời, ông nội chúng tôi được người ta cho một phong trà quý. Thế là ông nội chúng tôi bảo đặt cho anh tôi cái tên Danh Trà, còn lấy ngay cho anh tôi một lá số tử vi. Cái tên Danh Trà những tưởng sẽ dẫn dắt anh tôi tiếp tục đi theo con đường "nho gia" của dòng họ Hoàng ở làng chợ Giàu tỉnh Bắc Ninh. Họ Hoàng chúng tôi ở đây đến chúng tôi đã là đời thứ mười ba. Trong gia phả ghi rõ từ cụ tổ đời thứ nhất đến đời ông cha chúng tôi hầu như đều theo con đường đèn sách, người đỗ đạt làm quan, kẻ mở trường làm thầy dạy học, chưa có ai theo binh nghiệp.

Vậy mà lá số tử vi của anh tôi lại tiên đoán lớn lên anh tôi cầm quân, mà cầm tới cả ngàn quân kia. Sau này sự thể đã diễn ra đúng như thế. Anh tôi đã đi bộ đội ngay từ sau cách mạng tháng Tám 1945, sớm thoát ly gia đình và sau chiến thắng Điện Biên đã là cấp chỉ huy tiểu đoàn, rồi trung đoàn. Mấy chục năm anh đi chiến đấu liên miên, hết đánh Pháp lại tiểu phi, tình nguyện quân đi giúp Lào, rồi lại vào chiến trường B.

Năm 1967 anh tôi cùng đơn vị, trung đoàn 174 sư 316, được điều đi B. Trước khi đi B anh tôi được rẽ về nhà ít ngày và lần ấy anh đã gửi tôi giữ một cuốn sổ nhỏ. Cuốn sổ bằng bìa tay, hình chữ nhật nằm ngang, dày chừng hơn trăm trang, đóng bằng ghim sắt bên lề, bọc bìa giấy màu hồng, lại được kẹp trong cái kẹp bằng cát tông cứng. Mấy năm sau ở chiến trường B trở ra, anh em gặp nhau, nhưng mỗi người bận bịu mỗi việc thành thử không ai nhắc nhở gì đến cuốn sổ nọ. Năm trước anh tôi bỗng lâm bệnh nặng và chẳng bao lâu đột ngột qua đời. Bây giờ tôi mới nhớ tới kỷ vật của anh tôi để lại. Cuốn sổ nhỏ tôi vẫn cất cẩn thận trong một cặp riêng nên qua mấy lần gia đình chúng tôi phải di chuyển chỗ ở, vẫn còn nguyên vẹn. Tôi đem ra xem kỹ. Thì ra đây là một cuốn nhật ký. Nhưng không phải nhật ký của anh tôi, mà là nhật ký của một chiến sĩ trong đơn vị anh tôi chỉ huy, có chữ anh tôi ghi: đã hy sinh ngày 23-2-1965 trên đất Lào. Nhật ký bắt đầu ghi từ ngày 2 tháng 1 năm 1965. Trong hoàn cảnh chiến đấu tất nhiên không ghi được liên tục.

"2.1.65

Chúng tôi đã bước chân vào đất Lào 15 ngày đêm rồi. Một cảm giác miên man, đất nước triệu voi ngày đêm chiến đấu với nắng mưa, sông suối. Ngày đêm chiến đấu với quân Mỹ ăn cướp, tụi Phumi ngu đần.

Sông suối, con người, một cảm giác quen quen. Thái độ niềm nở của người dân lao động. Tôi muốn con suối, ngọn đồi như quê hương mẹ đẻ của tôi.

Tôi thấy mền mền, thương thương từ miền nương phát dỡ tới bản nhỏ ven rừng. Mền thương con người cùng khổ đã cùng nhân dân Việt Nam chiến đấu hơn 80 năm trời nay, vẫn tắm trong bom đạn của chiến tranh.

Đúng, chiến đấu, phải chiến đấu, vui lên mà chiến đấu - chiến đấu đem lại hạnh phúc cho dân, cho những người cùng đinh khốn khổ. Chiến đấu để rừng ban kia mãi mãi nở hoa.

Cho toàn nước Lào sẽ tới tương lai"

Đây là những ghi chép ngày mở đầu nhật ký. Mỗi ngày đi sâu vào đất bạn, anh càng thể hiện rõ tình cảm của mình hơn.

"14.1. Hôm nay tôi, Lục, Hương và đồng chí B trưởng (trung đội trưởng) đi nghiên cứu trận địa phục kích tại Fumi. Chúng tôi phải luồn qua bao rừng rậm, suối sâu, đến mấy bản "...", "..." v.v... Địch đốt phá tan hoang, dân ở đây phải lang bạt vào rừng. Thấy mấy chúng tôi qua, họ từ thung lũng, chân rừng kéo ra, luôn mồm: "Sấm, bai bò! Sấm bai đi bò! Sấm bai coong thấp ời! Phước lục ời!".

Mấy mẹ nhìn chúng tôi rơm rớm nước mắt. Im lặng. Chúng tôi đưa mắt nhìn những đồng tro tàn, những cột nhà cháy đen mà cảm thấy một điều gì ghen ngào tắc cổ.

Tôi dùng tiếng Lào nói với các mẹ:

"Các mẹ cứ yên tâm, chỉ một thời gian ngắn nữa chúng con sẽ diệt loài "sắc tu". Lúc đó chúng con sẽ vào rừng đến đón các mẹ về với bản với Mường".

Một ông cụ nói: "Coong thấp VN à!"

Đồng chí B trưởng trả lời:

"Không chúng con là bộ đội Pathet Lào thuộc những người Lào Mỏ đó!"

Tất cả cười rôm ran.

Tôi thấy từ đâu lại tràn đầy trong lòng tình thương yêu vô bờ giữa hai dân tộc Việt Lào và cũng thấy ở đó là cả một sức mạnh tiềm tàng để thắng đế quốc Mỹ và bè lũ Kh.Fumi".

Tôi đọc và không thể dứt ra được nữa. Trước mắt tôi hiện ra một chàng trai trong trời đất yêu làm sao! Anh đi chiến đấu với cả tình thương yêu lớn lao, tình thương yêu con người, tình thương yêu người dân cực khổ, không phân biệt đồng bào mình hay dân nước bạn... với một lý tưởng giản dị đem lại sự bình yên cho những con người thân yêu ấy. ở đoạn sau có chỗ anh nhắc đến bữa ăn của người lính:

"Báo cáo, no thì chưa no, nhưng nếu như chỉ được nửa bát chúng tôi cũng sẵn sàng vui vẻ". Anh phân tích để tự động viên mình: "... Chúng ta là quân đội của nhân dân, từ nhân dân mà ra, vì nhân dân mà chiến đấu, dân no thì ta no, dân đói ta cùng chịu đói.

Chúng ta còn phải chịu đựng gian khổ hơn thế này nữa, có khi hàng

tuần không có một hạt gạo. Lúc bấy giờ chúng ta sẵn sàng chịu đựng, và lại nếu như có địch chúng ta vẫn có một sức mạnh phi thường làm cho chúng thất điên bát đảo vì mấy thằng nhện hàng tuần này".

Trong hoàn cảnh gian nan như vậy anh và đồng đội anh vẫn có thể cười rôm rả, vẫn vui với bữa ăn chỉ có thêm món hoa chuối rừng, bởi "cả tháng chỉ cơm với mắm và muối thôi". Họ đùm bọc thương yêu nhau. Chỉ huy lo lắng cho chiến sĩ, chiến sĩ sẵn sàng chỉ huy. Nguyễn Xuân Dương là tiểu đội trưởng, anh đi làm nhiệm vụ, các chiến sĩ ở nhà phân cơm cho anh, anh đã cảm động:

"Rét là thế nhưng các cậu ấy vẫn ủ được cơm nóng cho tôi. Ậm, đồng chí chiến sĩ trung liên nói:

- Báo cáo A trưởng, chúng tôi ủ ba cái chần. Anh không về chúng tôi không ngủ. Cả ba cười tỏ tình đồng ý với ý kiến của Ậm". "Hôm nay Pháp lại lên cơn sốt rét. Thương quá. Tội nghiệp cậu ta cứ năn nỉ xin đi...". "Mấy cậu Pháp, Chuẩn lên cơn sốt rét hôm qua hôm nay mệt lắm, tôi biết chứ". Trong gian khổ tập thể của họ gắn bó như một gia đình. Đi làm nhiệm vụ trinh sát nằm phục sát ngay đồn địch họ không sợ nhưng lại nhớ đồng đội ở nhà: "Chà xa đơn vị có một đêm, hai ngày sao mà nhớ thế".

Tôi đọc một mạch hết cả quyển nhật ký. Tôi biết được tên họ chủ nhân những trang nhật ký này, biết đôi nét về anh: Nguyễn Xuân Dương - anh tự xưng danh chuyện trò với "nhật ký của mình". Dương là A trưởng - tiểu đội trưởng. Tiểu đội anh luôn gánh vác những trách nhiệm khó khăn: khi làm nhiệm vụ trinh sát, lúc được điều lên bảo vệ chỉ huy trung đoàn, trong chiến đấu làm mũi nhọn thọc sâu lòng địch.... Trong tiểu đội có người đã có gia đình, có con cái, còn Dương chắc trẻ lắm, bởi mới chỉ có bạn gái, chưa dám gọi là người yêu. Có lần Dương nhắc đến người bạn gái có cái tên là Hoa, Lê Hoa:

"25.1. Giờ ảnh Hoa ra nhìn. Chà cô ấy cười làm cho lòng dạ tôi cũng bồi hồi. Sao mà xinh thế hả "cô bé Việt Nam". Chỉ ảnh nhìn thấy nụ cười mà đã thấy lại muôn vàn ngày thơ ấu. Lý trí và tình cảm đã quyện thành sức mạnh bất tận của tuổi trẻ. Hoa, cô bạn gái thôi nhưng thật đậm đà thắm thiết làm sao. Lúc lằng lằng một nỗi niềm gì tươi tắn vương vấn của hai đứa.

Tôi ân hận mãi một sự lãng trí đáng trách của tôi. Để cho sự mong ngóng mãi mãi chẳng đáp lời, hay là vì lý trí quá mà tôi đạo ấy đã quên tình cảm. Bây giờ thì chuyện dù tôi có muốn cũng muộn rồi. Tôi phục cô ấy lắm vì tình cảm của cô ấy là cả một lòng chân chính xuất phát từ đáy lòng chân thật của cả hai. Thú thật với nhật ký là tôi nhớ cô ấy lắm, ước gì có một đôi cánh để bay nhí. Xa Tổ quốc hơn một tháng rồi, nhưng với cô ấy thì xa gần 3 năm rồi kia. Chắc chắn là cô ấy thương tôi lắm nhỉ. Chiều rừng Thượng Lào hôm nay đẹp quá. Nhìn rừng ban, rừng mặn, rừng đào đang đua nở lẽ dĩ nhiên là nhớ tới mùa xuân của quê hương. Con sông Nhuệ nữa chứ. Nói lại một tý về xuân nhé. Tôi cứ nhớ mãi tết 1961 tôi và Hoa giận nhau cả 3 ngày nhé. Thật là buồn cười trò "giận của hai đứa nhãi hời xưa".

Trời tối rồi ghi không rõ nữa, hẹn nhật ký sau em nhé".

Tôi nghĩ đến chuyện: làm thế nào đưa được kỷ vật này trả cho gia đình liệt sĩ nhĩ? Giá mà tìm lại được cái cô Hoa nào đó biết đâu có thể biết thêm nhiều chuyện khác về Nguyễn Xuân Dương, một con người tôi không hề nghe nói đến trước khi được đọc các trang nhật ký này. Giá mà anh tôi còn sống chắc chắn anh tôi có thể nói cho tôi biết nhiều điều. Sao tôi không sớm nhớ ra cuốn sổ anh tôi trao cho tôi đã mấy chục năm trước. Nếu sớm nhớ ra khi anh tôi còn thì anh em tôi có thể đã cùng tìm về được quê của Nguyễn Xuân Dương. Ân hận thì cũng

muộn rồi. Nhưng nói cho cùng đã có gì là quá muộn chứ? Đã biết được quê Dương ở đâu đó có con sông Nhuệ. ở một đoạn khác Dương còn nhắc đến một vài địa danh.

"... Mãi chẳng đánh, nằm đây buồn quá. Không hiểu sao sáng nay nằm mơ Dương lại về quê. Mẹ Dương, các em Dương đều sung sướng. Dương đi lại khắp xóm làng, đi sang cả Hoàng Dương, sang cả Viên Ngoại, đi Vân Đình.

Gặp cô Lê Hoa thấy cô ấy bụng đã khá to, gặp cả những cô Hoài Tuất. Mê gì mà mê khí thế".

Ngoài "sông Nhuệ" nay tôi còn biết thêm "Hoàng Dương", "Viên Ngoại", "Vân Đình". Thế thì có thể hỏi ra!

Còn đang nấn ná thu xếp bữa nào đó phải tự mày mò vào Vân Đình hỏi dò xem thì vừa may anh Ca Sơn nguyên là chiến sĩ trung đoàn 174 đến tìm tôi.

Anh Ca Sơn ở trong Ban liên lạc cựu chiến binh trung đoàn 174, khi còn sống anh tôi là trưởng ban. Sắp tới trong năm 2004, cùng với kỷ niệm 50 năm chiến thắng Điện Biên Phủ, mà trung đoàn 174 là một trong những đơn vị chủ công, trung đoàn 174 cũng sẽ kỷ niệm 55 năm ngày thành lập của mình. Để chuẩn bị cho dịp này Ban liên lạc dự định ra một tập kỷ yếu về trung đoàn. Anh Sơn đến tìm tôi chính vì việc này. Nhớ ngay đến cuốn nhật ký của liệt sĩ Nguyễn Xuân Dương, tôi đem cho anh xem. Cũng như tôi, mới đọc lướt qua một lượt thôi mà anh Sơn đã xúc động ngay, đồng ý với tôi đây là một kỷ vật quý, quý với lịch sử Trung đoàn, với gia đình và với những người thân.

Căn cứ vào mấy địa danh "sông Nhuệ", "Hoàng Dương", "Viên Ngoại", "Vân Đình" hai anh em chúng tôi bảo nhau phải nhờ đến Sở thương binh Xã hội hoặc Tỉnh đội Hà Tây.

ở Sở chúng tôi được tiếp đón ân cần và mọi người ở đây, nhất là đồng chí chuyên viên Đinh Duy Phúc, một thương binh lại cũng là lính của Trung đoàn 174 giai đoạn sau này, trong chiến trường B, đã nhiệt tình giúp đỡ. Đồng chí Phúc đã phá lệ và bỏ cả buổi cùng chúng tôi lục đủ các cặp hồ sơ, các sổ thống kê lưu trữ. Bữa ấy cũng tìm ra được đến ba bốn liệt sĩ cùng có tên là Nguyễn Xuân Dương quê thuộc các huyện Hà Tây có gần với con sông Nhuệ. Nhưng không có thông tin nào trùng khớp với những điều gợi ra ở trong nhật ký. Chúng tôi được anh Phúc hứa sẽ tiếp tục tra cứu và lúc nào thấy sẽ thông báo cho biết sau vậy.

Không phải chờ lâu, chỉ qua một tuần, anh Ca Sơn đã gọi điện báo tôi cho biết anh Duy Phúc ở Sở đã có trong tay địa chỉ chính xác, bản lý lịch trích ngang của liệt sĩ Nguyễn Xuân Dương, tiểu đội trưởng Trung đoàn 174, hy sinh trên chiến trường Lào ngày 23-2-1965 như ghi trong nhật ký. Chúng tôi quyết định không trì hoãn và vì thế hôm nay đã về được thôn Cao Lãm xa xôi hẻo lánh này.

ở quán tạp hóa đầu thôn chúng tôi đã được chị chủ quán hay chuyện cho biết khá đầy đủ các thông tin. Đúng là trong làng có bà Dương (gọi tên theo con trai cả) là mẹ liệt sĩ, không phải chỉ là mẹ liệt sĩ Nguyễn Xuân Dương, mà còn là mẹ một liệt sĩ nữa, liệt sĩ Nguyễn Xuân Đức em trai của Dương. Bà đã gần 80 tuổi rồi, còn khỏe chân, mạnh tay, có điều mấy năm nay đã bị lẫn. Gia đình còn khá đông, các em của Dương và Đức gồm hai trai, hai gái đều có gia đình riêng, con cái đủ bề, làm ăn khá giả, người ở ngay quê đây, người lại ở thị xã Hà Đông, Hà Nội, Bắc Ninh, lâu lâu mới lại trở về. Hiện bà Dương ở với gia đình con trai út, kề bên là cơ ngơi của gia đình cô Liên, một trong hai con gái và cơ ngơi của hai người em chồng, trước đây đi công tác xa, nay

đều đã nghỉ hưu.

Chúng tôi được một cô gái trong thôn tình nguyện đưa đến tận cổng nhà bà mẹ Dương. Cổng khóa, trước sau vắng vẻ. Ngày mùa mọi người đều bận việc đồng áng, chạy chợ. Có thể bà mẹ Dương ở trong nhà, nhưng bà lẩn, con cái chắc không dám để bà đi đâu sợ nhớ sợ nên khóa cổng. Chúng tôi lại được có người trong ngõ sốt sắng đưa đi ra chợ tìm cô Liên con gái bà Dương bán hàng ngoài đó. May gặp cả hai vợ chồng cô Liên. Chồng cô là anh Thắng, giáo viên, nhưng bữa nay được nghỉ dạy, ra đây giúp trông hàng cho vợ. Anh không tìm thấy chìa khóa cổng, bèn đưa chúng tôi vào nhà một ông chú ngay bên cạnh.

Chỉ một thoáng sau, nhờ sự tháo vát của anh Thắng, con rể bà Dương tại căn nhà ông Sinh, ông chú ruột kế cận bố liệt sĩ Nguyễn Xuân Dương, đã có thêm một ông chú nữa, rồi cả bà Dương cũng được mời đi theo lối tắt cạnh nhà sang. Bà mẹ Dương quả là còn nhanh nhẹn lắm. Chúng tôi được giới thiệu là người đơn vị của Dương, bà cười tươi: "Cái thằng Dương ấy dễ thường đến mấy năm chẳng về chơi, lần này có gửi thư không đấy?".

Chúng tôi được biết thêm: bố Dương là công nhân ở ngoài Hải Phòng đã mất từ lâu. Ông cũng được xét phong anh hùng lao động, nhưng có điều gì đó trục trặc nên mới chỉ được thưởng Huân chương lao động. Các ông chú của Dương trước đây người làm ở Vĩnh Phú, người ngoài cơ quan tỉnh, nghỉ hưu lại về ở quê. Cái thôn Cao Lãm này từ xưa vốn là như vậy: thôn nhỏ, không có đất, đi khỏi cổng thôn là sang đất người, đi trên đất người. Vì vậy trong thôn có truyền thống học hành, rồi đi làm xa. Tiếng là ít đất nhưng hóa ra trong thôn bây giờ lại thừa dân. Đi làm ăn xa cả, ở nhà chỉ những người già cả, nhiều cặp ông bà cả đời lưu lạc xứ người giờ mới được nghỉ ngơi, như gia đình hai ông chú Dương đây, chòm hóm cũng chỉ hai ông bà với nhau - con cái lại ăn học làm lụng ở tận đâu tận đâu ấy.

Khi chúng tôi tự giới thiệu và nói về kỷ vật của liệt sĩ Nguyễn Xuân Dương, thì anh Thắng gọi được thêm em dâu rồi các cháu con cậu út. Được hỏi về cô Hoa nào đó - bạn gái trước đây của liệt sĩ Nguyễn Xuân Dương, thì mọi người bảo, quả là trước khi đi bộ đội Nguyễn Xuân Dương hình như có bạn gái thân thiết như người yêu rồi, có điều cô ấy không phải tên là Hoa mà là Hảo. Cô Hảo ấy giờ đã trên 60 tuổi, trước là cô giáo, nay cũng đã nghỉ hưu, theo chồng ở ngoài Hà Đông. Vừa hay cô Hảo về để tang mẹ đẻ, còn trong thôn. Thử đến mời cô ấy lại xem. Khi cô Hảo đến thì mới vỡ lẽ ra là hồi ấy họ cùng học một lớp, Hảo hơn Dương một hai tuổi nhưng rất thân nhau. Hai cô cậu đều giỏi văn nhất lớp. Mỗi khi trả bài làm môn văn thầy thường đem bài mẫu ra đọc, nếu không phải là bài của Dương lại là của Hảo. Chơi với nhau một nhóm, mỗi người lại tự đặt cho mình một bí danh: Nguyễn Xuân Dương lấy là Hồng Sơn, còn Hảo lấy là Lê Hoa. Cái chuyện Lê Hoa và Nguyễn Xuân Dương giận nhau ba ngày là có thật. Giận nhau không nói với nhau, Dương cho cây bút còn trả lại không lấy nữa. Họ gặp nhau lần cuối ở bến xe Hà Đông. Khi đi, Dương ở trên xe vẫy tay "chào tạm biệt có thể là vĩnh biệt đấy". Cô Hảo nhớ lại mọi chuyện hơn bốn mươi năm trước, mà cứ như chuyện hôm qua. Cô cho biết sau khi Nguyễn Xuân Dương hy sinh đơn vị có cử người về làm lễ báo tử rất long trọng. Nhân có cả Bộ trưởng Bộ Văn hóa về công nhận làng văn hóa cho Cao Lãm, trong buổi lễ, người của đơn vị Dương có đọc một sổ trang nhật ký đã được đơn vị trích in thành tài liệu giáo dục truyền thống trong Trung đoàn. Có điều bấy giờ không nói rõ liệt sĩ hy sinh ở chiến trường Lào mà chỉ nói hy sinh khi làm nhiệm vụ tiểu phi ở biên giới, và phần nhật ký đọc ở buổi lễ cũng chỉ được đọc lên cho mọi người nghe, chứ không để lại vì theo quan niệm lúc đó "đấy là tài liệu quân sự, trong đó có những điều chưa được tiết lộ".

Những trang nhật ký của Nguyễn Xuân Dương chúng tôi đem về theo

là bản viết tay, đúng chữ của Dương, đã được đưa lên bàn thờ, thấp hương.

Gần 40 năm kể từ sau khi liệt sĩ Nguyễn Xuân Dương hy sinh, kỷ vật cuối cùng của anh được trở về với gia đình, với người thân. Bữa nay đón kỷ vật của liệt sĩ ngoài bà mẹ tuổi 80, còn vợ chồng của hai ông chú, một cô em dâu, em gái, em rể của liệt sĩ.

Từ quê liệt sĩ Nguyễn Xuân Dương về nhà được một hôm thì tôi nhận được điện của một phụ nữ có tên là Hiền, tự giới thiệu là em gái liệt sĩ Nguyễn Xuân Dương. Chị Hiền ngỏ lời cảm ơn chúng tôi đã đem được kỷ vật của người anh liệt sĩ về cho gia đình, chị thay mặt cả gia đình bày tỏ sự tiếc nuối là hôm chúng tôi về Cao Lãm chị và chồng chị cũng như mấy người em khác của liệt sĩ ở xa không có mặt. Hẹn sẽ tìm đến chơi nhà chúng tôi.

Tôi lại ngậm ngùi nghĩ anh trai tôi không còn nữa để cùng chứng kiến việc tìm lại được một đồng đội của anh như thế này nhờ vào kỷ vật anh giao cho tôi giữ.

(Tạp chí Văn nghệ Quân đội)